TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2020/HSST
Ngày 11-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Văn Phú Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phan Tấn Lãm; bà Nguyễn Thị Mùa**

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Ngọc Thanh** – Thư ký Toà án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa*:** **Ông Hoàng Văn Quỳnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Trung A** (tên gọi khác: không), sinh năm 1986 tại Tiền Giang; HKTT: Thôn BBP IIA, xã QT, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 1963, bị cáo có vợ Phạm Thị Diễm D, sinh năm 1985 và có 02 người con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 01 năm 2020 cho đến nay và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: **Luật sư Nguyễn Văn Đ**, thuộc Công ty Luật Hà Nội Sài Gòn Dragon – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. (có mặt)

Người bị hại: **Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng Vườn quốc gia Bù Gia Mập;** Người đại diện theo pháp luật: **Ông Vương Đức E** – chức vụ: Hạt trưởng; Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Nguyễn Văn F**- chức vụ: Phó hạt trưởng**;** Địa chỉ: Vườn quốc gia Bù Gia Mập,xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập**. (**có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố về hành vi phạm tội như sau*:**

Ngày 08 tháng 01 năm 2020 Huỳnh Trung A cùng với Nông Văn G, Hà Công H, Nguyễn Văn I, Phạm Văn K và Lê Bá L ngồi nói chuyện với nhau tại nhà của A ở thôn BBP IIA xã QT, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông. Trong lúc ngồi nói chuyện thì H rủ những người còn lại vào rừng đặc dụng Vườn quốc gia Bù Gia Mập thuộc xã BGM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước để khai thác gỗ cẩm lai trái phép về bán kiếm tiền tiêu xài thì tất cả đồng ý. Sau khi bàn bạc xong, A, G, H, I, K và L chuẩn bị lương thực, thực phẩm, máy phát điện, máy cưa điện, đèn pin, dao để vào rừng khai thác gỗ. Khoảng 07 giờ 30 ngày 10 tháng 01 năm 2020 A, G, L, I, K, H mang theo lương thực, thực phẩm, công cụ, phương tiện đã chuẩn bị trước đó đi bộ ngang qua rừng phòng hộ Thác Mơ thuộc tỉnh Đăk Nông để vào rừng đặc dụng Vườn quốc gia Bù Gia Mập. Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày nhóm của A phát hiện tại khoảnh 2, tiểu khu 6 rừng đặc dụng Vườn quốc gia Bù Gia Mập có 01 cây gỗ Cẩm lai kích thước lớn nên đã dừng lại nghỉ ngơi, ăn uống rồi cưa hạ cây gỗ trên. A, G, H, I, K, L thay phiên nhau sử dụng 01 máy cưa điện cưa hạ cây gỗ Cẩm lai. Trong quá trình cưa, nhóm của A đã cưa hạ 01 cây gỗ Bằng lăng, 01cây gỗ không rõ sắc mộc và làm đổ, hư hại 01 cây gỗ Trám trắng do những cây gỗ trên mọc sát cây Cẩm lai. Đến khoảng 03 giờ ngày 11 tháng 01 năm 2020 nhóm của A cưa đổ cây gỗ Cẩm lai và cắt thành 04 khúc. Sau đó nhóm của A cua 01 khúc thành 03 phách mỏng rồi đem đi cất giấu cách vị trí gốc cây cẩm lai khoảng 100m nhằm chờ cơ hội thuận lợi sẽ vận chuyển đem về bán kiếm tiền tiêu xài. Đến 16 giờ 00 ngày 11 tháng 01 năm 2020, tổ công tác Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng Vườn quốc gia Bù Gia Mập đi tuần tra, bảo vệ rừng thì phát hiện nhóm của A đang khai thác trái phép cây gỗ cẩm lai tại khoảnh 2, tiểu khu 6 rừng đặc dụng Vườn quốc gia Bù Gia Mập nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Huỳnh Trung A còn Nông Văn G, Hà Công H, Nguyễn Văn I, Phạm Văn K và Lê Bá L chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 cây gỗ nghi là gỗ cẩm lai nhóm IIA, bị cưa thành 04 khúc với các quy cách khác nhau, khối lượng khoảng 5,584 m^3;

- 01 cây gỗ nghi là bằng lăng thông thường nhóm III, khối lượng khoảng 2,763 m^3;

- 01 cây gỗ chưa nhận định được sắc mộc, khối lượng khoảng 0,415 m^3;

- 01 cây gỗ chưa nhận định được sắc mộc, khối lượng khoảng 0,940 m^3;

- 01 máy phát điện nhán hiệu 168F-2 VIKYNO 6.5, màu đỏ - xám;

- 01 máy cưa điện nhãn hiệu HUYNDAI HCK500 màu xanh, trên đầu máy gắn 01 lam cưa nhãn hiệu HUYNDAI dài 48 cm và 01 sên cưa;

- 01 lam cưa nhãn hiệu KEN dài 48 cm và 01 sên cưa;

- 01 cuộn dây điện màu vàng dài 08 mét; 01 thước dây đo màu vàng, loại thước dây dài 03 mét; 06 đèn pin;

- 01 con dao dài 45cm, cán dao bằng gỗ được bọc một phần bằng kim loại, lưỡi dao dài 30cm làm bằng kim loại, có vỏ bọc bằng gỗ dàii 35cm;

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 1: 357723107764579, IMEI 2: 357733100670772.

Sau đó, Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng Vườn quốc gia Bù Gia Mập đã bàn giao vụ việc cùng toàn bộ công cụ, phương tiện phạm tội cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập giải quyết theo thẩm quyền.

Theo bản Kết luận giám định mẫu vật số: 26/BB-SHNĐ ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Viện sinh học Nhiệt đới kết luận:

- 01 cây gỗ là Cẩm lai – Dalbergia Oliveri Gamble, Họ Đậu – Fabaceae thuộc nhóm IIA thực vật rừng, nguy cấp, quí, hiếm được ưu tiên bảo vệ và thực thi công ước về buôn bán Quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp trong Nghị định 06/2019/NĐ-CP. Tổng khối lượng 5,391 m^3.

- 03 loài gỗ còn lại không thuộc loài quí hiếm gồm: 01 cây gỗ Bằng lăng – Lagerstroemia Calyculata thuộc nhóm III trong bảng phân loại gỗ tạm thời, khối lượng là 2,848 m^3; 01 cây gỗ Trám trắng – Canarium Album thuộc nhóm VII trong bảng phân loại gỗ tạm thời, khối lượng là 0,884 m^3 và 01 cây gỗ tạp chưa thể xác định được chủng loại (không thuộc loài nguy cấp quí hiếm) thuộc nhóm VII trong bảng phân loại gỗ tạm thời, khối lượng là 0,377 m^3 .

Theo bản kết luận định giá tài sản số 06 ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bù Gia Mập thì tại thời điểm ngày 11 tháng 01 năm 2020 giá trị của 01 cây gỗ Bằng lăng, khối lượng 2,848 m^3; 01 cây gỗ Trám trắng, khối lượng 0,884 m^3 và 01 cây gỗ tạp chưa thể xác định được chủng loại, khối lượng 0,377 m^3 có tổng giá trị là 15.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 36/CTr-VKSBGM ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Huỳnh Trung A về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bào vệ rừng và quản lý lâm sản" theo điểm e khoản 2 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 232 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Trung A mức án từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12 tháng 01 năm 2020.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Tại phiên tòa, Luật sư Nguyễn Văn Định bào chữa cho bị cáo Huỳnh Trung A trình bày lời bào chữa, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong vụ án này bị cáo chỉ là nạn nhân nghe theo lời của đối tượng tên H, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét quy định tại điểm e khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 10 tháng tù.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Trung A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 36/CTr-VKSBGM 25 tháng 6 năm 2020 của viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của đại diện theo uỷ quyền bị hại là hạt kiểm lâm rừng đặc dụng Vườn quốc gia Bù Gia Mập, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên biên bắt người người phạm tội quả tang, kết luận định giá tài sản, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện tội phạm, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ

cơ sở để kết luận : Nhằm mục đích khai thác trái phép gỗ Cẩm lai để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, nên ngày 11 tháng 01 năm 2020 bị cáo Huỳnh Trung A cùng với một số đối tượng đã khai thác trái phép gỗ tại khoảnh 2, tiểu khu 6 rừng đặc dụng Vườn quốc gia Bù Gia Mập thuộc huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước gồm 01cây gỗ Cẩm lai có tổng khối lượng 5,391 m^3, thuộc nhóm IIA thực vật rừng, nguy cấp, quí, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Khi nhóm của A đang cưa cây gỗ cẩm lai thành từng phách nhỏ để đem về bán thì bị tổ công tác Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng Vườn quốc gia Bù Gia Mập bắt quả tang. Như vậy, hành vi của các bị cáo A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về khai thác, bào vệ rừng và quản lý lâm sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 232 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về khai thác và bảo vệ tài nguyên rừng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bất bình trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã khai thác gỗ trái phép và bị cáo đã cố ý trực tiếp thực hiện việc phạm tội.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, chấp hành đúng các quy định của Nhà nước và nhằm phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình có hoàn cảnh khó khăn được địa phương xác nhận hộ nghèo; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Đối với các đối tượng: Nông Văn G, Hà Công H, Nguyễn Văn I, Phạm Văn K và Lê Bá L hiện đã bỏ đi khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập chưa làm việc được với các đối tượng này nên chưa có cơ sở để kết luận về hành vi, vai trò trong vụ án. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã tách hồ sơ để tiếp tục xác minh và xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[9] Đối với việc bị cáo Huỳnh Trung A tham gia cưa đổ 01 cây gỗ Bằng lăng, khối lượng 2,848 m^3; 01 cây gỗ Trám trắng, khối lượng 0,884 m^3 và 01 cây gỗ tạp chưa thể xác định đến chủng loại, khối lượng là 0,377 m^3 tại khoảnh 2 tiểu khu 6 Rừng đặc dụng Vườn quốc gia Bù Gia Mập có trị giá 15.200.000 đồng không đủ yếu tố cấu thành tội Hủy hoại rừng nên không đề cập xử lý.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng vườn quốc gia Bù Gia Mập do ông Nguyễn Văn F làm đại diện theo ủy quyền không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 cây gỗ Cẩm lai – Dalbergia Oliveri Gamble, Họ Đậu – Fabaceae có khối lượng 5,391 m^3; 01 cây gỗ Bằng lăng – Lagerstroemia Calyculata, khối lượng là 2,848 m^3; 01 cây gỗ Trám trắng – Canarium Album, khối lượng 0,884 m^3 và 01 cây gỗ tạp chưa thể xác định đến chủng loại, khối lượng là 0,377 m^3. Ngày 25 tháng 5 năm 2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã Quyết định bàn giao lại cho ban quản lý Vườn quốc gia Bù Gia Mập để bảo quản, xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để xem xét.

Đối với 01 máy phát điện nhãn hiệu 168F-2 VIKYNO 6.5, màu đỏ - xám; 01 máy cưa điện nhãn hiệu HUYNDAI HCK500 màu xanh, trên đầu máy gắn 01 lam cưa nhãn hiệu HUYNDAI dài khoảng 48 cm và 01 sên cưa; 01 lam cưa nhãn hiệu KEN dài khoảng 48 cm và 01 sên cưa; 01 cuộn dây điện màu vàng dài khoảng 08 mét; 01 thước dây đo màu vàng, loại thước dây dài 03 mét; 06 đèn pin; 01 con dao dài khoảng 45cm, cán dao bằng gỗ được bọc một phần bằng kim loại, lưới dao dài khoảng 30cm làm bằng kim loại, có vỏ bọc bằng gỗ dài 35cm. Đây là những công cụ, phương tiện bị cáo Huỳnh Trung A sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số IMEI1: 357723107764579, IMEI 2: 357733100670772 là tài sản của bị cáo Huỳnh Trung A không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Đối với lời phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tại phiên tòa, Hội đồng xét thấy có cơ sở nên được chấp nhận.

[12] Đối với lời phát biểu và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo về hình phạt, Hội đồng xét thấy không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Trung A** (tên gọi khác: không) phạm tội "***vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản***".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 232; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Trung A **02** (hai) năm tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 01 năm 2020.

3. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 máy phát điện nhãn hiệu 168F-2 VIKYNO 6.5, màu đỏ - xám; 01 máy cưa điện nhãn hiệu HUYNDAI HCK500 màu xanh, trên đầu máy gắn 01 lam cưa nhãn hiệu HUYNDAI dài khoảng 48 cm và 01 sên cưa; 01 lam cưa nhãn hiệu KEN dài khoảng 48 cm và 01 sên cưa; 01 cuộn dây điện màu vàng dài khoảng 08 mét; 01 thước dây đo màu vàng, loại thước dây dài 03 mét; 06 đèn pin; 01 con dao dài khoảng 45cm, cán dao bằng gỗ được bọc một phần bằng kim loại, lưới dao dài khoảng 30cm làm bằng kim loại, có vỏ bọc bằng gỗ dài 35cm.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Trung A 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số IMEI1: 357723107764579, IMEI 2: 357733100670772.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008662; Quyển số 0174; Ký hiệu D47/2017 ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập*).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Huỳnh Trung A phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*)

5. Quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập
- Người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Văn Phú Vinh